TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2022/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Hồng T, sinh năm 1993

Trú tại: Xóm BX, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Hà Thị T1, sinh năm 1990

HKTT: Xóm BX, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện tại: Đội 7, thôn L, xã ĐT, huyện BQ, tỉnh Hà Giang

Căn cứ vào Điều 212, 213, 482 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Hồng T và chị Hà Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Hồng T và chị Hà Thị T1 nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Vũ Anh T2, sinh ngày 15/6/2016 và cháu Vũ Văn T3, sinh ngày 24/5/2018. Khi ly hôn anh T, chị T1 thống nhất thỏa thuận giao anh T trực tiếp nuôi con chung là cháu Vũ Văn T3, chị T1 trực tiếp nuôi con chung là cháu Vũ Anh T2, đến khi con chung trưởng thành (đủ 18

tuổi), trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không bị ai cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Các đương sự không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ từ tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp theo biên lai thu số 0004029 ngày 13/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Hoàn trả anh T 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai số 0004029 ngày 13/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh